

Ngày 30/06/2025	13,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-8.5%	27.5%	32.7%

	Q2/25	
ROE	1.9%	+/- YoY ▼ 0.8%

	Q2/25		
DT thuần	52.6	QoQ	YoY
		▲ 19.6 ▲ 59.3%	▲ 12.0 ▲ 29.5%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	85.6	YoY
		▲ 10.4 ▲ 13.8%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	7.22	QoQ	YoY
		▲ 2.19 ▲ 43.6%	▼ 1.18 ▼ 14.0%
	tỷ VNĐ		

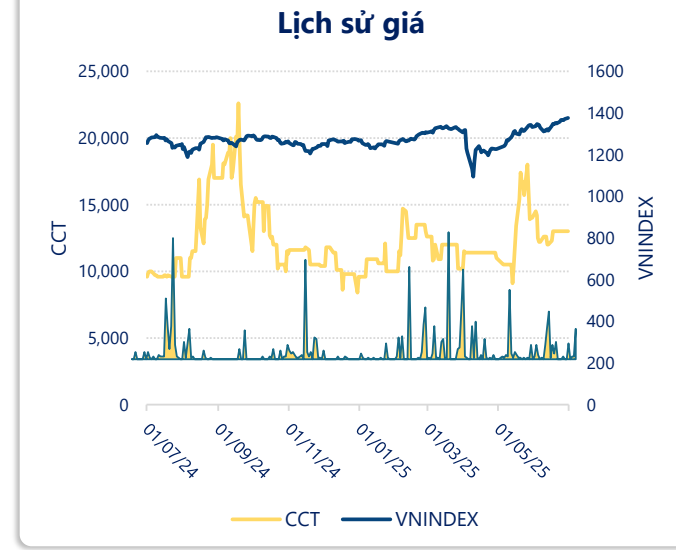
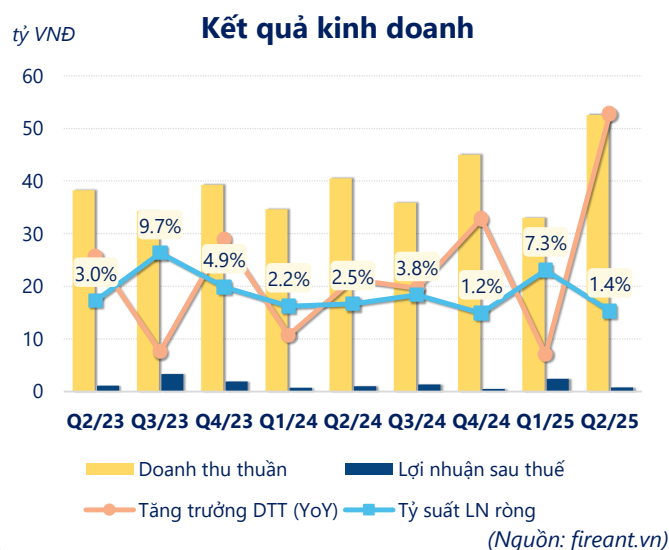
	6T 2025	
LN gộp	12.3	YoY
		▼ 1.40 ▼ 10.5%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	1.69	QoQ	YoY
		▲ 0.57 ▲ 50.9%	▼ 0.14 ▼ 7.6%
	tỷ VNĐ		

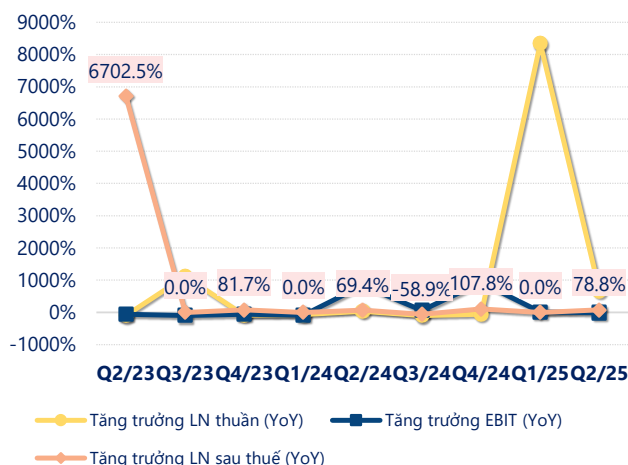
	6T 2025	
LN thuần	2.81	YoY
		▲ 0.23 ▲ 9.1%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	0.76	QoQ	YoY
		▼ 1.64 ▼ 68.4%	▼ 0.25 ▼ 25.0%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
LN sau thuế	3.16	YoY
		▲ 1.40 ▲ 79.3%
	tỷ VNĐ	

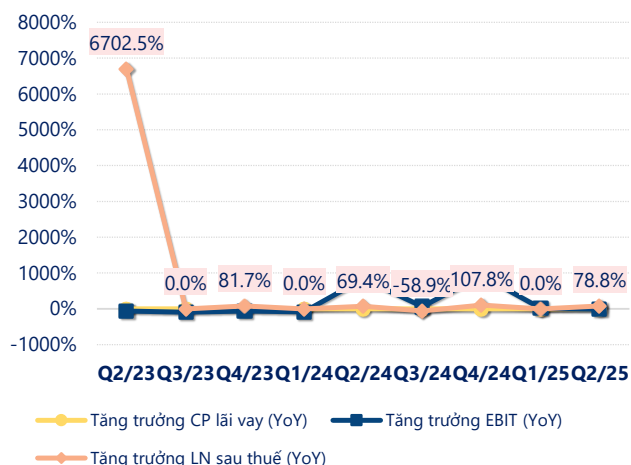


Tăng trưởng lợi nhuận



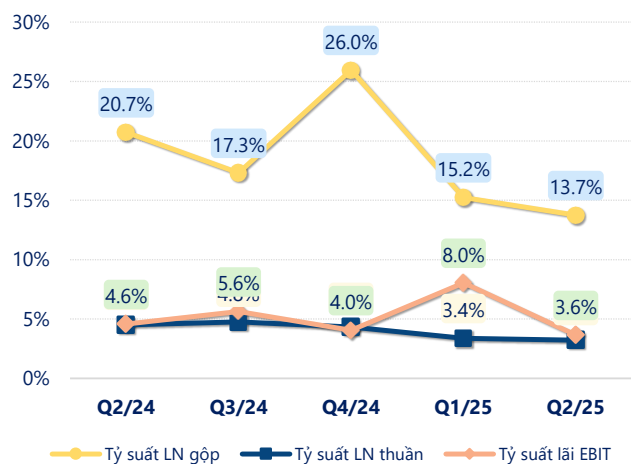
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



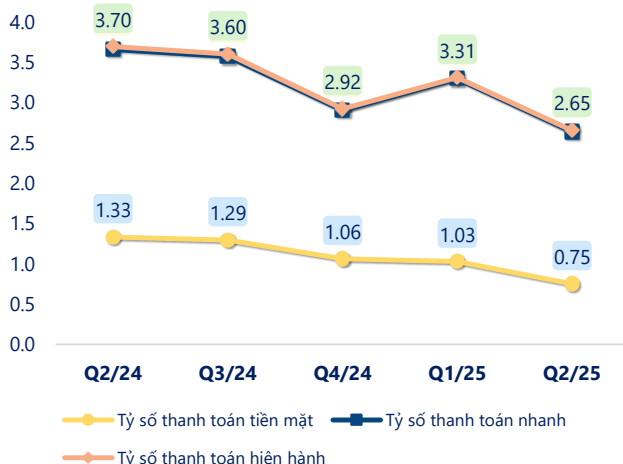
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



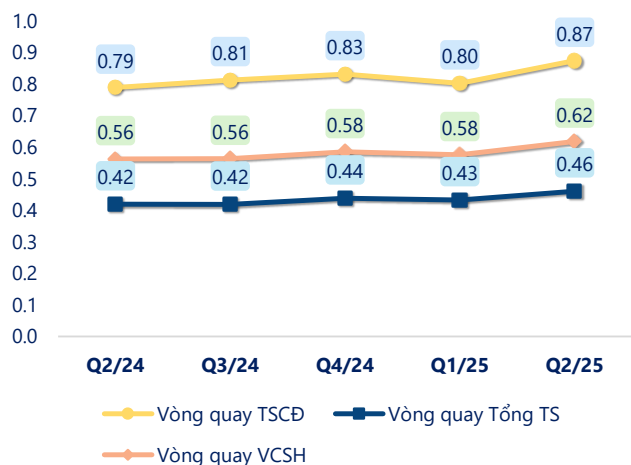
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



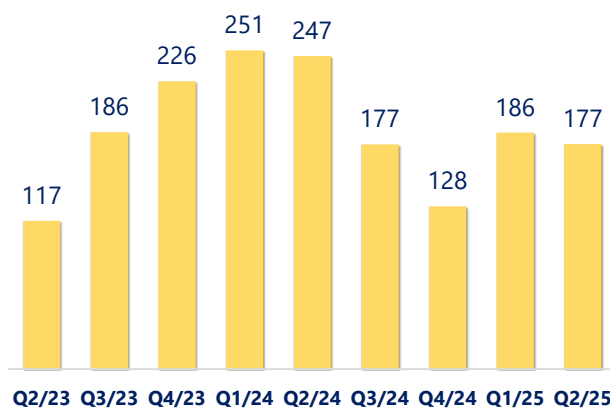
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	52.6	40.6	29.5%	85.6	75.2	13.8%
Giá vốn hàng bán	45.3	32.2	40.8%	73.3	61.5	19.2%
Lợi nhuận gộp	7.22	8.40	-14.0%	12.3	13.7	-10.5%
Doanh thu HĐTC	0.44	0.25	74.3%	0.84	0.51	65.9%
Chi phí TC	0.24	0.33	-27.2%	0.49	0.67	-26.4%
Chi phí lãi vay	0.24	0.33	-27.2%	0.49	0.67	-26.4%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.02	0.12	-79.7%	0.12	0.24	-48.5%
Chi phí QLDN	5.71	6.37	-10.4%	9.67	10.7	-9.7%
LN thuần từ HĐKD	1.69	1.83	-7.6%	2.81	2.58	9.1%
Lợi nhuận khác	-0.01	-0.30	95.7%	1.27	-0.30	529%
LN trước thuế	1.68	1.53	9.6%	4.08	2.28	79.2%
Lợi nhuận sau thuế	0.76	1.01	-25.0%	3.16	1.76	79.3%
LNST của CĐ cty mẹ	0.76	1.01	-25.0%	3.16	1.76	79.3%

(Nguồn: fireant.vn)

